

Số : 67/TT- HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 6 năm 2024

## TỜ TRÌNH

### VỀ VIỆC QUYẾT TOÁN THÙ LAO NĂM 2023 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2024 CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT PVMR

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông  
Tổng Công ty Bảo dưỡng - Sửa chữa Công trình Dầu khí

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;  
Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Bảo dưỡng - Sửa chữa Công trình Dầu khí (PVMR) được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Hội đồng quản trị PVMR kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết toán thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024 của PVMR như sau:

#### I. Quyết toán thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023:

##### 1. Thù lao của Hội đồng quản trị:

- Chủ tịch HĐQT, Thành viên HĐQT chuyên trách là Người đại diện của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (Tập đoàn) do PVMR trả lương theo quy chế hiện hành của đơn vị: 464.048.000 đồng.

- Thành viên HĐQT kiêm nhiệm: 180.000.000 đồng (5.000.000 đ/người/tháng).

##### 2. Thù lao của Ban kiểm soát:

- Trưởng Ban kiểm soát và Thành viên Ban kiểm soát chuyên trách do PVMR trả lương theo quy chế hiện hành của đơn vị: 293.989.000 đồng.

- Thành viên Ban kiểm soát kiêm nhiệm: 92.000.000 đồng (3.000.000 đ/người/tháng).

Chi tiết theo Phụ lục số 1 đính kèm.

#### II. Kế hoạch chi trả thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024:

- Thành viên HĐQT, Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách là Người đại diện của Tập đoàn sẽ được do PVMR trả lương theo quy chế của đơn vị tuân thủ các quy định của Nhà nước (Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước) và theo các quy định của Tập đoàn. Trong năm 2024, PVMR sẽ thực hiện rà soát điều chỉnh lại quy chế tiền lương cho phù hợp với tình hình thực tế.

- Thành viên HĐQT, BKS kiêm nhiệm:

+ Thù lao của Thành viên HĐQT kiêm nhiệm: 5.000.000 đ/người/tháng.

+ Thù lao của Thành viên BKS kiêm nhiệm: 3.000.000 đ/người/tháng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- TV HĐQT, BKS, BTGD;
- Lưu: VT, HĐQT.



Nguyễn Trung Lợi

**PHỤ LỤC 1: TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO HĐQT, BKS CHUYÊN TRÁCH, KIỂM NHIỆM NĂM 2023**

*(Đính kèm Tờ trình số 67/TTTr-HĐQT ngày 10/6/2024 của Hội đồng quản trị PVMR)*

STT	Thù lao	Chức vụ	Thời gian	2023				Cộng
				Quý 1	Quý 2	Quý 3	Quý 4	
<b>I</b>	<b>HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>			251.436.000	98.127.000	136.065.000	158.420.000	644.048.000
<b>I.1</b>	<b>Chuyên trách</b>			221.436.000	68.127.000	76.065.000	98.420.000	464.048.000
1	Hồ Quyết Thắng	Chủ tịch	Tháng 01-06	221.436.000	68.127.000	0	0	289.563.000
2	Nguyễn Trung Trí	Chủ tịch	Tháng 07-12			76.065.000	98.420.000	174.485.000
<b>I.2</b>	<b>Kiểm nhiệm</b>			30.000.000	30.000.000	60.000.000	60.000.000	180.000.000
1	Lê Văn Sỹ	Thành viên	Tháng 07-12			20.000.000	20.000.000	40.000.000
2	Vũ Đình Chiến	Thành viên	Tháng 01-12	15.000.000	15.000.000	20.000.000	20.000.000	70.000.000
3	Bùi Bích Hạnh	Thành viên	Tháng 01-12	15.000.000	15.000.000	20.000.000	20.000.000	70.000.000
<b>II</b>	<b>BAN SIÊM SOÁT</b>			152.214.000	67.132.500	76.132.500	90.510.000	385.989.000
<b>II.1</b>	<b>Chuyên trách</b>			134.214.000	49.132.500	48.132.500	62.510.000	293.989.000
1	Nguyễn Trần Chung	Trưởng ban	Tháng 01-12	134.214.000	49.132.500	48.132.500	62.510.000	293.989.000
<b>II.2</b>	<b>Kiểm nhiệm</b>			18.000.000	18.000.000	28.000.000	28.000.000	92.000.000
1	Đỗ Thị Bích Hồng	Thành viên	Tháng 01-06	9.000.000	9.000.000			18.000.000
2	Mai Đình Hiếu	Thành viên	Tháng 07-12			14.000.000	14.000.000	28.000.000
3	Nguyễn Thị Ngọc Hòa	Thành viên	Tháng 01-12	9.000.000	9.000.000	14.000.000	14.000.000	46.000.000
<b>III</b>	<b>Cộng</b>			403.650.000	165.259.500	212.197.500	248.930.000	1.030.037.000
	<b>HĐQT, BKS chuyên trách</b>			355.650.000	117.259.500	124.197.500	160.930.000	758.037.000
	<b>HĐQT, BKS kiểm nhiệm</b>			48.000.000	48.000.000	88.000.000	88.000.000	272.000.000

